

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

NGÔ QUỐC VĂN

**QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA CỦA TRUNG TÂM
VĂN HÓA – ĐIỆN ẢNH THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

LUẬN VĂN THẠC SĨ QUẢN LÝ VĂN HÓA

Khóa 10 (2018 – 2020)

Hà Nội, 2021

**CÔNG TRÌNH ĐÃ ĐƯỢC HOÀN THÀNH TẠI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS Nguyễn Thị Phương Thảo

Luận văn được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn thạc sĩ tại trường
ĐHSP Nghệ thuật Trung ương
Vào ngày 22 tháng 11 năm 2021

***Có thể tìm hiểu luận văn tại: Thư viện Trường ĐHSP Nghệ thuật
Trung ương***

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Trải qua gần 35 năm thực hiện đường lối đổi mới, văn hóa luôn được coi là nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội trong đó con người được nhìn nhận là trung tâm trong chiến lược phát triển bền vững. Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã xác định nhiệm vụ: *“Phát triển con người toàn diện và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc để văn hóa thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, là động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc. Tăng đầu tư cho phát triển sự nghiệp văn hóa, xây dựng, phát triển, tạo môi trường và điều kiện xã hội thuận lợi nhất để khơi dậy truyền thống yêu nước, niềm tự hào dân tộc, niềm tin, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Phát huy tài năng, trí tuệ, phẩm chất của con người Việt Nam là trung tâm, mục tiêu và động lực phát triển quan trọng nhất của đất nước”*. Việc nhấn mạnh đến vấn đề phát triển con người là phải xây dựng văn hóa của Đảng ta đã thể hiện sự phù hợp với quan điểm tiến bộ về văn hóa trên thế giới hiện nay. Để thực hiện tốt mục tiêu đó thời gian qua Đảng ta đề ra nhiều giải pháp, trong đó nhấn mạnh việc đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa tập trung vào nhiệm vụ xây dựng nâng cấp đồng bộ hệ thống thiết chế văn hóa, nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động của hệ thống Trung tâm văn hóa, Nhà văn hóa cấp cơ sở nhằm góp phần phát triển con người toàn diện và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc để văn hóa thật sự trở thành nền tảng tinh thần của xã hội.

Thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước, đồng thời được sự quan tâm, chỉ đạo trực tiếp của Sở Văn hóa và Thể thao thành phố Đà Nẵng. Trong những năm qua, Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh thành phố Đà Nẵng là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở VH-TT, với chức năng nhiệm vụ của mình, Trung tâm đã thực hiện nghiệp vụ quản lý các hoạt

động văn hóa tại chỗ và lưu động, trực tiếp giám sát, triển khai tổ chức các hoạt động chuyên môn nghiệp vụ nhằm tuyên truyền, phục vụ các nhiệm vụ chính trị, góp phần tích cực vào việc phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, từng bước nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho các tầng lớp nhân dân trên toàn địa bàn Đà Nẵng.

Với tình hình thực tế nêu trên gắn với nhiệm vụ cấp thiết được đặt ra hiện nay trong công tác quản lý và phát triển Trung tâm VH-ĐA thành phố Đà Nẵng, là một cán bộ hiện đang công tác tại Trung tâm, học viên quyết định lựa chọn đề tài: ***“Quản lý hoạt động văn hóa của Trung tâm Văn hóa – Điện ảnh thành phố Đà Nẵng”*** làm luận văn Thạc sĩ chuyên ngành Quản lý văn hóa, với mục đích góp phần nâng cao kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ cho bản thân để phục vụ công việc ngày một tốt hơn. Đồng thời, nhằm góp phần đề ra những giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động văn hóa của Trung tâm VH-ĐA thành phố Đà Nẵng trong thời gian tới.

2. Tình hình nghiên cứu

Sau đây, tác giả luận văn xin nêu ra một vài tài liệu có tính thiết thực và các công trình nghiên cứu khoa học liên quan đến quản lý hoạt động văn hóa được chia thành hai nhóm chính bao gồm:

Cuốn sách *“Tài liệu nghiệp vụ Văn hóa - Thông tin cơ sở”* của tác giả Hà Văn Tăng (2004), do Cục Văn hóa - Thông tin cơ sở xuất bản [33]. Cuốn sách biên soạn gồm có bốn phần, trong đó phần 01 đề cập đến Những hiểu biết chung về văn hóa và quản lý hoạt động văn hóa, văn nghệ ở nước ta; phần 02 viết về công tác thông tin cổ động; phần 03 viết về hướng dẫn xây dựng nếp sống văn hóa và phần 04 là các nội dung về công tác văn nghệ quần chúng tại TTVH..

Cuốn sách *“Quản lý văn hóa Việt Nam trong tiến trình đổi mới và hội nhập quốc tế”* (2014) của hai tác giả Phan Hồng Giang và Bùi Hoài Sơn đồng chủ biên [15]. Cuốn sách này giới thiệu về những quan điểm chung,

kinh nghiệm thực tiễn trong công tác quản lý văn hóa ở một số quốc gia trên thế giới và đánh giá về thực trạng quản lý hoạt động văn hóa ở Việt Nam từ trước tới nay.

Tài liệu học tập “*Quản lý thiết chế văn hóa*” của tác giả Nguyễn Hữu Thức (2020), đây là quyển tài liệu dành cho học viên cao học chuyên ngành Quản lý văn hóa tại trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương [41].

Ngoài ra, tác giả luận văn còn tham khảo các công trình nghiên cứu khoa học đã được công bố trước đó liên quan đến đề tài quản lý hoạt động văn hóa tại các TTVH như:

Luận văn Lê Công Khải *Quản lý hoạt động Văn hóa tại Trung tâm Văn hóa – Thể thao và Du lịch huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ* tại Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương (bảo vệ năm 2017) [24]; Luận văn Thạc sĩ Chuyên ngành Quản lý Văn hóa tại Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương của các tác giả Vũ Duy Hiếu (bảo vệ năm 2018) đề tài *Quản lý nhà nước về thiết chế văn hóa ở huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng* [18]; Luận văn của tác giả Đỗ Thị Mai Huệ (bảo vệ năm 2018) đề tài *Quản lý hoạt động văn hóa của Trung tâm Văn hóa – Thông tin thành phố Hải Dương* [21].

Ngoài những tài liệu trên, tác giả còn tham khảo thêm một số tài liệu nghiệp vụ, các bài viết đã được đăng trên tạp chí liên quan tới nội dung của đề tài dưới dạng đưa ra những quan điểm, chia sẻ kinh nghiệm và hướng dẫn nghiệp vụ. Có thể thấy, trong thời gian qua mặc dù đã có rất nhiều nghiên cứu về công tác quản lý hoạt động văn hóa tại các thiết chế TTVH trên phạm vi cả nước. Thế nhưng, có thể khẳng định rằng đối với nội dung quản lý hoạt động VH của TTVH cấp thành phố Đà Nẵng thì cho đến nay vẫn chưa có tác giả nào đã nghiên cứu trước đó. Chính vì thế, việc nghiên cứu đề tài “*Quản lý hoạt động văn hóa của Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh thành phố Đà Nẵng*” là vấn đề rất cần thiết hiện nay.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Luận văn tập trung nghiên cứu, đánh giá thực trạng quản lý hoạt động văn hóa của Trung tâm VH-ĐA thành phố Đà Nẵng, nhằm rút ra những tồn tại, hạn chế trong quản lý hoạt động văn hóa của Trung tâm.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Tìm hiểu, nghiên cứu làm rõ những vấn đề lý luận về quản lý, đặc biệt là quản lý hoạt động văn hóa.

Khảo sát, phân tích, đánh giá thực trạng quản lý các hoạt động văn hóa của Trung tâm.

Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động văn hóa của TTVH-ĐA thành phố Đà Nẵng trong thời gian tới.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của luận văn là quản lý hoạt động văn hóa của Trung tâm Văn hóa – Điện ảnh thành phố Đà Nẵng.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

Phạm vi về nội dung: Quản lý hoạt động văn hóa của Trung tâm VH-ĐA thành phố Đà Nẵng.

Phạm vi về không gian: Tại Trung tâm VH-ĐA thành phố Đà Nẵng.

Phạm vi về thời gian: Để đánh giá chính xác thực trạng quản lý hoạt động văn hóa của Trung tâm VH-ĐA thành phố Đà Nẵng, tác giả lựa chọn mốc thời gian nghiên cứu từ năm 2018 đến nay. Vì đây là khoảng thời gian thể hiện rõ nhất những chuyển biến về cơ cấu tổ chức, cũng như công tác quản lý các hoạt động văn hóa tại Trung tâm VH-ĐA thành phố Đà Nẵng.

5. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp phân tích, tổng hợp tư liệu: Trên cơ sở tìm hiểu, thu thập các công trình nghiên cứu được công bố trước đó, các báo cáo khoa học, báo cáo về kết quả hoạt động tác giả phân tích tổng hợp đưa vào luận văn của mình.

Phương pháp khảo sát, điền dã: Tác giả trực tiếp tìm hiểu, quan sát thực tế quá trình tổ chức thực hiện các hoạt động văn hóa của TT và nhu cầu sinh hoạt văn hóa của người dân đến sinh hoạt tại Trung tâm VH-ĐA thành phố Đà Nẵng; Tiến hành phỏng vấn các cán bộ lãnh đạo TT; đại diện CLB sinh hoạt tại TT.

Phương pháp tiếp cận liên ngành: Ngoài ra, trong quá trình thực hiện luận văn, tác giả còn sử dụng phương pháp tiếp cận liên ngành về quản lý các hoạt động văn hóa để đảm bảo tính khách quan và có cái nhìn đa chiều, toàn diện hơn về vấn đề nghiên cứu.

6. Đóng góp của luận văn

Đóng góp về khoa học của đề tài: Đây là công trình nghiên cứu đầu tiên mang tính toàn diện về công tác quản lý hoạt động VH của TTVH-ĐA thành phố Đà Nẵng.

Đóng góp về thực tiễn của đề tài: Các kết quả khảo sát, đánh giá thực trạng hoạt động của Trung tâm và một số giải pháp đề xuất trong luận văn sẽ góp phần nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động văn hóa của Trung tâm trong thời gian tới.

7. Cấu trúc của luận văn

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo và Phụ lục. Nội dung chính của luận văn gồm có 03 chương:

Chương 1: Những vấn đề chung về quản lý hoạt động văn hóa và Trung tâm Văn hóa – Điện ảnh thành phố Đà Nẵng

Chương 2: Thực trạng quản lý hoạt động văn hóa của Trung tâm Văn hóa – Điện ảnh thành phố Đà Nẵng

Chương 3: Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động văn hóa của Trung tâm Văn hóa – Điện ảnh thành phố Đà Nẵng

Chương 1

NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA VÀ TRUNG TÂM VĂN HÓA – ĐIỆN ẢNH THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

1.1. Các khái niệm cơ bản

1.1.1. Quản lý

Trong cuốn Tập bài giảng *Quản lý Thiết chế văn hóa*, của tác giả Nguyễn Hữu Thức (2020) đã đưa ra khái niệm quản lý:

“Quản lý chính là sự tác động liên tục, có tổ chức, có ý thức hướng tới mục tiêu của chủ thể vào đối tượng nhằm đạt được hiệu quả tối ưu so với yêu cầu đặt ra”. Ngoài ra, khái niệm quản lý cũng có thể hiểu là Sự tác động có chủ đích, có tổ chức của chủ thể quản lý lên đối tượng bị quản lý và khách thể của quản lý nhằm sử dụng có hiệu quả nhất các tiềm năng, các cơ hội của hệ thống để đạt được mục đích đề ra trong điều kiện biến động của môi trường” [41, tr.71].

1.1.2. Quản lý văn hóa

Quản lý văn hóa là công việc của Nhà nước về văn hóa được tiến hành thông qua việc tổ chức thực hiện, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, kiểm tra và giám sát trong quá trình thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực văn hoá nhằm góp phần phát triển kinh tế, xã hội trên cả nước nói chung và của từng địa phương nói riêng. Để hiểu rõ quản lý hoạt động văn hóa thì trước tiên, ta cần phải tìm hiểu khái quát về quản lý nhà nước và quản lý nhà nước về văn hóa.

1.1.3. Thiết chế văn hóa

Theo cuốn Tập bài giảng *Quản lý thiết chế văn hóa* (2020) của tác giả Nguyễn Hữu Thức có trình bày:

“Thiết chế văn hóa là một tổ chức xã hội ra đời nhằm đáp ứng nhu cầu văn hóa tinh thần của con người, bao gồm một số thành tố cơ bản liên kết với nhau chặt chẽ. Muốn trở thành một thiết chế văn hóa cần có đủ 04 yếu tố: Có bộ máy nhân sự được tổ chức chặt chẽ; Có cơ sở vật chất và phương tiện phục vụ hoạt động; có luật lệ để vận hành; Có những hoạt động cụ thể, thường xuyên và có công chúng tham gia sáng tạo, hưởng thụ văn hóa” [41, tr.2].

1.1.4. Trung tâm văn hóa

TTVH là một thiết chế thu hút tối đa các hoạt động văn hóa ở cơ sở. Là một thiết chế tổng hợp, tại đây có thể xây dựng sân khấu ngoài trời, có một số phòng ốc dành cho các hoạt động khác như: phòng truyền thống, thư viện, trụ sở cơ quan, phòng họp... Ngoài ra, còn có sân bãi để tổ chức các hoạt động chính trị, thể thao và vui chơi giải trí [7].

1.1.5. Quản lý hoạt động văn hóa

Theo cuốn sách *Quản lý văn hóa Việt Nam trong tiến trình đổi mới và hội nhập quốc tế* (2014) do Phan Hồng Giang và Bùi Hoài Sơn chủ biên đã đưa ra khái niệm về quản lý văn hoá như sau: “*Quản lý văn hoá là sự định hướng, tạo điều kiện, tổ chức điều hành cho văn hoá phát triển không ngừng theo hướng có ích cho con người, giúp cho xã hội loài người không ngừng đi lên*” [15, tr.28].

1.2. Nội dung quản lý hoạt động văn hóa của Trung tâm văn hóa

Quản lý hoạt động VH ở TTVH là sự tác động của các chủ thể quản lý, trong đó các chủ thể quản lý nhà nước và chủ thể quản lý trực tiếp ở TT tác động liên tục, có định hướng, có tổ chức vào các hoạt động của TTVH, góp phần tối ưu hóa các nguồn lực của Trung tâm trong tổ chức các nhiệm vụ, các hoạt động văn hóa của Trung tâm nhằm đạt được mục tiêu các chủ thể đề ra. Vì vậy, hàng năm thực hiện theo nhiệm vụ được cấp trên là Sở Văn hóa và Thể thao giao phó, thực hiện kế hoạch tham mưu xây

dụng trước đó mà TT sẽ triển khai những công việc theo đúng kế hoạch, thời gian và nhiệm vụ đã được phân công. Qua đó, phạm vi quản lý các hoạt động VH của TTVH nằm trong các lĩnh vực hoạt động chủ yếu:

Thứ nhất, Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các văn bản quản lý

Thứ hai, Quản lý các nguồn lực

Thứ ba, Tổ chức, quản lý các hoạt động chuyên môn nghiệp vụ

Thứ tư, thanh tra, giám sát và thi đua, khen thưởng

Đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng và là con đường hiệu quả nhất thể hiện rõ sự lãnh đạo của Đảng, thực hiện đường lối quản lý nhà nước trên lĩnh vực văn hóa và công tác quản lý TTVH.

1.3. Các văn bản liên quan đến quản lý hoạt động văn hóa

1.3.1. Văn bản của Trung ương

- Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) của Bộ Chính trị ban hành ngày 16/7/1998 về “*Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc*” [3].

- Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 16-10-2003 của Bộ Chính trị (khóa IX) ban hành về “*Xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*” [4].

- Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Bộ Chính trị về “*xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*” [5].

- Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ về việc “*Quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập*” [8].

- Quyết định số 581/QĐ-TTg ngày 06/5/2009 của Thủ tướng Chính phủ về “*Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2020*” [39].

- Năm 2009, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư số 03/2009/TT-BVHTT&DL ngày 28/8/2009, trong đó có quy định về “*Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Văn hóa tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương*” [6].

1.3.2. Văn bản của địa phương

- Quyết định số 3997/2020/QĐ-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2020 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Đề án “*Phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở trên địa bàn Đà Nẵng đến năm 2025*” [58].

- Quyết định số 3747/QĐ-UBND ngày 28/8/2018 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc “*Thành lập Trung tâm Văn hóa – Điện ảnh thành phố Đà Nẵng*”(đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở VH-TT Đà Nẵng) [57].

- Kế hoạch 7649 KH-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2016 của UBND thành phố Đà Nẵng về thực hiện đề án “*Xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh đô thị trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, giai đoạn 2016 – 2020*” [51].

Tóm lại, tất cả những văn bản chỉ đạo kể trên của UBND thành phố và Sở Văn hóa - Thể thao Đà Nẵng đó là những mục tiêu, định hướng phát triển hoạt động VH trên địa bàn Đà Nẵng và cũng chính là định hướng phát triển đối với Trung tâm trong suốt những năm qua.

1.4. Khái quát về Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh thành phố Đà Nẵng

Thực hiện Quyết định số 3747/QĐ-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng về việc “*Thành lập Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh thành phố Đà Nẵng*” dựa trên cơ sở sáp nhập các đơn vị gồm: Trung tâm Tổ chức sự kiện và lễ hội; Trung tâm Phát hành phim chiếu bóng Đà Nẵng vào Trung tâm Văn hóa thành phố Đà Nẵng. Sau khi sáp nhập, Trung tâm Văn hóa – Điện ảnh thành phố Đà Nẵng xây dựng bộ máy hoạt động gồm các phòng chuyên môn nghiệp vụ là: Hành chính tổng hợp; Tuyên truyền cổ động và Triển lãm; Đội tuyên truyền lưu động; Nghệ thuật quần chúng; Điện ảnh; Sự kiện và Hợp tác văn hóa [49].

Bên cạnh đó, trong vòng 13 năm kể từ 2008 đến năm 2021 Trung tâm đã di chuyển trụ sở công tác qua 05 địa điểm. Ban đầu, trụ sở của TT đặt tại số 84 Hùng Vương nhưng đến năm 2008 TT phải chuyển về số 68 Trần Phú để nhường đất quy hoạch cho một dự án khác. Đến năm 2011, thành phố lại chuyển TT về số 1A Phan Đăng Lưu, chưa kịp gây dựng lại hoạt động ổn định thì Thành phố lại bán cho một dự án khác ở vị trí này nên buộc Trung tâm phải chuyển về số 102 Lê Lợi được hơn hai năm. Sau đó, thì lại tiếp tục nhường cho Ủy ban kiểm tra Thành ủy, rồi TT chuyển về số 32 Bạch Đằng. Cứ tưởng sẽ được hoạt động ổn định tại đây, tuy nhiên thì vào tháng 4 năm 2020 đến nay Trung tâm VH-ĐA phải chuyển văn phòng về làm việc tạm thời trên tầng 03 của Trung tâm hội chợ triển lãm Đà Nẵng (thuộc Sở Công thương) ở tại số 09 đường Cách mạng tháng 8 và tại địa chỉ số 46 đường Trần Phú là Rạp chiếu phim Lê Độ. Giám đốc Trung tâm do ông Ngô Văn Bảy (*nguyên là Giám đốc Trung tâm văn hóa thành phố Đà Nẵng*) đảm nhiệm [62].

1.4.3. Vai trò của quản lý hoạt động văn hóa đối với Trung tâm Văn hóa – Điện ảnh thành phố Đà Nẵng

Hiện nay, công tác quản lý hoạt động văn hóa tại các thiết chế văn hóa luôn nhận được quan tâm, chú trọng và đầu tư đồng bộ của các cấp, các ngành từ Trung ương tới địa phương. Chính vì thế, vai trò của quản lý đối với Trung tâm Văn hóa – Điện ảnh là rất cần thiết, góp phần xây dựng và hoàn thiện hành lang pháp lý để tổ chức thực hiện, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với việc quản lý TTVH-ĐA.

Công tác quản lý giúp cho các hoạt động VH của TT được diễn ra có hiệu quả, tạo môi trường văn hóa lành mạnh thu hút đông đảo quần chúng nhân dân tham gia. Đồng thời, việc quản lý tốt các hoạt động VH tại TTVH-ĐA sẽ giúp cho hoạt động văn hóa của thành phố Đà Nẵng ngày càng chất lượng, phát triển vững mạnh.

Chương 2

THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA CỦA TRUNG TÂM VĂN HÓA – ĐIỆN ẢNH THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

2.1. Chủ thể quản lý và cơ chế phối hợp

2.1.1. Chủ thể quản lý

2.1.1.1. Sở Văn hóa và Thể thao thành phố Đà Nẵng

Sở Văn hóa và Thể thao thành phố Đà Nẵng là cơ quan chuyên môn, tham mưu giúp cho Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng trong công tác quản lý nhà nước đối với hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao trên toàn địa bàn thành phố Đà Nẵng và cũng là cơ quan quản lý, chỉ đạo trực tiếp, toàn diện trong công tác tổ chức và mọi hoạt động của Trung tâm Văn hóa – Điện ảnh thành phố Đà Nẵng.

2.1.1.2. Trung tâm Văn hóa – Điện ảnh thành phố Đà Nẵng

Theo Quyết định số 28/QĐ-TTVHĐA ngày 16/10/2018 của Trung tâm Văn hóa, Điện ảnh thành phố Đà Nẵng về việc “Quyết định Ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm VH-ĐA thành phố Đà Nẵng” được cơ cấu bao gồm:

- Ban giám đốc: 01 Giám đốc và 03 Phó Giám đốc;
- Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ gồm: Hành chính tổng hợp; Nghệ thuật quần chúng; Tuyên truyền cổ động, triển lãm; Điện ảnh; Sự kiện và hợp tác văn hóa; Đội tuyên truyền lưu động.

2.1.2. Cơ chế phối hợp

Quản lý lĩnh vực văn hóa ở Việt nam hiện nay được thực hiện theo mô hình tập trung điều hành từ Trung ương tới địa phương. Trong đó, Bộ VH-TT&DL là cơ quan của Chính phủ chịu trách nhiệm thống nhất quản lý nhà nước về lĩnh vực VH trong phạm vi cả nước. Theo Thông tư số 03/2009/TT-BVH-TT&DL, ngày 28 tháng 08 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về “*Chức năng, nhiệm vụ, quyền*

hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Văn hóa cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương” [6] đã nêu, Trung tâm Văn hóa cấp tỉnh, thành phố trực thuộc TW là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Có chức năng Tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước; Thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương bằng cách tổ chức các hoạt động chuyên môn nghiệp vụ về văn hóa nhằm góp phần bồi dưỡng năng khiếu nhằm nâng cao trình độ dân trí, đáp ứng nhu cầu sáng tạo, hưởng thụ VH và vui chơi giải trí lành mạnh của nhân dân. Như vậy, có thể thấy sự phối hợp giữa các chủ thể tại TTVH-ĐA thành phố Đà Nẵng từ chủ thể quản lý cấp trên là Sở VH-TT cho đến các chủ thể khác đều phải được xác định rõ ràng, chặt chẽ nhằm tránh sự trùng chéo trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Cũng chính yếu tố quan trọng này có ý nghĩa rất lớn trong việc góp phần xây dựng và phát triển Trung tâm VH-ĐA thành phố Đà Nẵng đi vào nề nếp và hoạt động vững mạnh.

2.2. Nguồn lực quản lý

2.2.1. Nguồn lực tài chính

Hiện nay, Trung tâm VH-ĐA thành phố Đà Nẵng đang thực hiện chế độ tài chính theo các quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 2 năm 2015 của Chính phủ về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập. Kinh phí hoạt động của Trung tâm do ngành văn hóa thành phố quản lý, được ngân sách nhà nước cấp theo kế hoạch hoạt động sự nghiệp văn hóa và đảm bảo lương cho CB-VC, người lao động của Trung tâm.

2.2.2. Nguồn lực cơ sở vật chất

Trung tâm VH-ĐA thành phố Đà Nẵng được xem là một thiết chế văn hóa quan trọng, đóng vai trò là “bộ mặt” của địa phương. Thế nhưng, qua khảo sát cho đến nay TT vẫn chưa có trụ sở làm việc cố định mà đang phải sử dụng tạm tầng ba và một phần diện tích phía bên ngoài của Trung

tâm Hội chợ triển lãm Đà Nẵng để làm nhà kho và văn phòng làm việc. Chính vì điều này đã gây nên nhiều khó khăn, bất cập trong công tác quản lý, tổ chức các hoạt động VH tại Trung tâm.

2.3. Nội dung quản lý hoạt động văn hóa tại Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh thành phố Đà Nẵng

2.3.1. Triển khai thực hiện và ban hành văn bản quản lý

2.3.1.1. Triển khai thực hiện các văn bản

Trong những năm qua, Trung tâm VH-ĐA thành phố Đà Nẵng thường xuyên cập nhật và tổ chức quán triệt, tập trung tuyên truyền đến tất cả CB-VC người lao động của TT và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn về các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản chỉ đạo, chỉ thị, nghị quyết, hướng dẫn của Trung ương và thành phố Đà Nẵng về công tác xây dựng và quản lý và tổ chức các hoạt động văn hóa.

2.3.1.2. Ban hành các văn bản quản lý, xây dựng kế hoạch hoạt động

Trung tâm VH-ĐA thành phố Đà Nẵng là đơn vị sự nghiệp nên công việc chủ yếu của Trung tâm là đứng ra tổ chức tuyên truyền, quản lý các hoạt động nghiệp vụ văn hóa như: xây dựng chương trình văn nghệ quần chúng, hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan và triển lãm, quản lý hoạt động điện ảnh, tổ chức chiếu phim lưu động và xây dựng tổ chức các CLB... Vì vậy, song song với việc triển khai thực hiện văn bản chỉ đạo của các cấp, các ngành TW và địa phương. Trung tâm cũng đã hoàn thành tốt công tác tham mưu, ban hành văn bản quản lý, xây dựng kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn nghiệp vụ được giao theo chủ đề, chủ điểm.

2.3.2. Tổ chức quản lý hoạt động chuyên môn nghiệp vụ

2.3.2.1. Quản lý tuyên truyền cổ động và triển lãm

Quản lý hoạt động tuyên truyền cổ động và triển lãm tại Trung tâm VH-ĐA, trong những năm qua luôn giữ vị trí quan trọng trong công tác tư

tưởng và được tổ chức thực hiện thường xuyên, sôi nổi nhằm thực hiện các nhiệm vụ chính trị chủ yếu là tuyên truyền, phổ biến rộng rãi đến công chúng các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước. Thông qua các phương thức tuyên truyền như: Trang trí pa-no, băng rôn, cờ, khẩu hiệu, tranh cổ động, tranh biếm họa, cụm cổ động, trưng bày triển lãm tranh ảnh tổng hợp và tổ chức hoạt động Đội TTLĐ.

2.3.2.2. Quản lý hoạt động văn nghệ quần chúng

Để phát triển phong trào văn hóa không thể không nhắc đến hoạt động văn nghệ quần chúng, bởi tính hấp dẫn, gần gũi, mang nhiều màu sắc khác nhau và có tính kết nối cộng đồng rất cao. Trong những năm qua, việc quản lý, tổ chức và duy trì các hoạt động văn nghệ quần chúng của Trung tâm vẫn không ngừng phát triển lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng.

2.3.2.3. Quản lý hoạt động CLB và tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ

Hoạt động CLB tại TT là một điểm mạnh và sáng trong công tác quản lý hoạt động văn hóa của Trung tâm VH-ĐA thành phố Đà Nẵng. Hiện nay, Trung tâm hiện đang có 22 CLB văn hóa nghệ thuật hoạt động dưới hình thức các CLB khiêu vũ, hội họa, thơ, ca nhạc, âm nhạc dân tộc, Bài chòi dân gian. Với gần 1.150 hội viên tham gia sinh hoạt [42].

2.3.2.4. Quản lý hoạt động điện ảnh

Cùng với quá trình đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của TTVH-ĐA thành phố Đà Nẵng từ năm 2018 đến nay, ngoài việc tổ chức các hoạt động tuyên truyền, văn nghệ quần chúng. TT còn thực hiện chức năng quản lý hoạt động Điện ảnh bao gồm: công tác phổ biến các thể loại phim phục vụ cho hoạt động chiếu phim tại Rạp Lê Độ; tổ chức các đợt chiếu phim lưu động, phục vụ người dân ở các xã nông thôn, miền núi thuộc Đà Nẵng và liên kết, hợp tác với các tổ chức giao lưu văn hóa trong và ngoài nước để tổ chức thực hiện phổ biến phim, chiếu phim giúp quảng bá loại hình điện

ảnh, đồng thời nhằm tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Pháp luật của Nhà nước tới quần chúng nhân dân thành phố.

2.3.3. Thanh tra, giám sát và thi đua, khen thưởng

2.3.3.1. Công tác thanh tra, giám sát

Công tác hướng dẫn, triển khai kế hoạch, tổ chức thanh tra, giám sát các hoạt động VH là một trong những nội dung hết sức quan trọng đối với quản lý văn hóa. Để việc triển khai tổ chức các hoạt động VH tại Trung tâm VH-ĐA thành phố Đà Nẵng đảm bảo chất lượng, hiệu quả rất cần có sự hướng dẫn, định hướng và kiểm tra giám sát của cán bộ chuyên môn. Trong những năm qua, phát huy những kết quả đạt được, TT thực hiện nội dung thanh, kiểm tra của Sở VH-TT theo các chương trình kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ, hàng năm và việc thực hiện các nhiệm vụ cấp trên giao phó.

2.3.3.1. Công tác thi đua, khen thưởng

Trong thời gian qua, Trung tâm VH-ĐA đã ban hành những Quy định về việc “*Xét thi đua, khen thưởng của Trung tâm Văn hóa – Điện ảnh thành phố Đà Nẵng*” được thực hiện theo nhiều hình thức và quy định khác nhau, nhằm làm cơ sở để đánh giá thành tích công tác của tập thể và cá nhân trong đơn vị, phát huy tiềm năng sáng tạo của CBVC-NLĐ và tạo bầu không khí thi đua đoàn kết, tăng cường sự hợp tác giữa CBVC-NLĐ trong TT góp phần nâng cao trình độ chuyên môn, hoàn thành tốt nhiệm vụ cấp trên giao và tạo động lực thúc đẩy sự ra đời nhân tố mới, điển hình, tiên tiến để bồi dưỡng, đề bạt và có chính sách khen thưởng kịp thời.

2.4. Đánh giá chung

2.4.1. Ưu điểm

Từ năm 2018 đến nay, mặc dù điều kiện cơ sở vật chất không ổn định và chưa đáp ứng được nhu cầu hoạt động nhưng Trung tâm VH-ĐA thành phố Đà Nẵng vẫn không ngừng nỗ lực vượt qua những khó khăn, có nhiều cố gắng trong quản lý hoạt động và tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ

được giao. Có thể nói, để có được những kết quả, ưu điểm nêu trên, không thể phủ nhận vai trò và công sức của tập thể CB-VC, NLD Trung tâm VH-ĐA thành phố Đà Nẵng.

2.4.2. Hạn chế

Tuy nhiên, bên cạnh những ưu điểm đạt được Trung tâm VH-ĐA thành phố Đà Nẵng vẫn còn tồn tại những mặt hạn chế cần phải nhìn nhận để sớm khắc phục. Có thể thấy đến nay vẫn chưa được thành phố quan tâm bố trí đất và có kế hoạch đầu tư cụ thể. Trung tâm di dời nhiều lần nên các hoạt động chuyên môn nghiệp vụ đều bị xáo trộn, mất tính ổn định.

Tiểu kết

Từ những thực trạng trên, tác giả sẽ tiếp tục nghiên cứu một số thuận lợi, khó khăn và định hướng để đáp ứng yêu cầu phát triển, cũng như đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý hoạt động VH của Trung tâm trong chương 3 luận văn.

Chương 3

GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA CỦA TRUNG TÂM VĂN HÓA – ĐIỆN ẢNH THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

3.1. Những yếu tố tác động đến quản lý hoạt động văn hóa của Trung tâm Văn hóa – Điện ảnh thành phố Đà Nẵng

3.1.1. Thuận lợi

Về phát triển kinh tế: Thành phố đã duy trì được nhịp độ tăng trưởng khá, môi trường đầu tư được cải thiện. Ba đột phá về phát triển kinh tế đạt kết quả khá rõ nét, trong đó ngành dịch vụ, nhất là du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, có thương hiệu và có khả năng cạnh tranh mang tầm quốc tế, góp phần làm thay đổi diện mạo đô thị theo hướng văn minh, hiện đại.

Về văn hóa, xã hội: Công tác xây dựng và phát triển con người Đà Nẵng đạt được nhiều tiến bộ và có sự chuyển biến rõ nét. Thành phố thực

hiện tốt các nhiệm vụ của Trung ương, của Bộ VH,TT&DL giao. Đồng thời, phối hợp với ngành VH tập trung tham mưu và tổ chức thành công, đạt hiệu quả nhiều sự kiện lớn của đất nước và thành phố Đà Nẵng, đã từng bước nâng cao chất lượng hoạt động ngành VH và đáp ứng được nhu cầu, thị hiếu của nhân dân Đà Nẵng.

Về nhu cầu sáng tạo, hưởng thụ văn hóa của nhân dân: Những năm qua, Trung tâm cũng rất chú trọng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật, thay đổi hành vi, lối sống; thực hiện “Xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh đô thị”; các phong trào “Toàn dân đoàn kết, xây dựng đời sống văn hóa” nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của các tầng lớp nhân dân thành phố trong việc chung tay xây dựng thành phố Đà Nẵng an bình, văn minh và hiện đại.

3.1.2. Khó khăn

Hiện nay, các quy định về quản lý tài sản công đối với ngành văn hoá còn gặp nhiều vướng mắc, thiếu sự đồng bộ về tổ chức hoạt động, cơ sở vật chất, trang thiết bị quy mô chưa thống nhất. Bộ máy tổ chức không ổn định dẫn tới hiệu quả đạt thấp. Việc quản lý các nguồn lực tài chính, cơ sở vật chất do nhà nước đầu tư cho lĩnh vực văn hóa, văn nghệ vẫn còn hạn hẹp, cơ chế kêu gọi, thu hút đầu tư xây dựng và liên kết tổ chức hoạt động theo Luật quản lý, sử dụng tài sản công còn gặp nhiều vướng mắc.

3.2. Định hướng quản lý hoạt động văn hóa của Trung tâm Văn hóa – Điện ảnh thành phố Đà Nẵng

3.2.1. Định hướng

Thứ nhất, Việc quản lý, triển khai thực hiện các hoạt động văn hoá phải đáp ứng mọi yêu cầu, nhiệm vụ chính trị đặt ra.

Thứ hai, Phải đảm bảo sự gắn kết chặt chẽ, đồng bộ giữa nhiệm vụ phát triển văn hóa với phát triển kinh tế.

Thứ ba, Đẩy mạnh việc thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, thống nhất về mặt nhận thức, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan, đề cao thái độ, tinh thần, trách nhiệm và tính chuyên nghiệp của cán bộ lãnh đạo, đội ngũ cán bộ VC-NLĐ tại TT.

Thứ tư, Thực hiện công tác quy hoạch và bồi dưỡng đào tạo đội ngũ cán bộ văn hóa theo hướng chuyên môn hóa và ổn định nhân sự.

Thứ năm, Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn nghiệp vụ, đa dạng hóa các sản phẩm văn hóa, nhằm đáp ứng đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân trên địa bàn ở mức cao nhất.

3.2.2. Nhiệm vụ

Từ những định hướng nêu trên, trong thời gian tới Trung tâm VH-ĐA thành phố Đà Nẵng cần tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau:

Nghị quyết Trung ương 5 (Khóa VIII) có ý nghĩa chiến lược về văn hóa của cách mạng nước ta trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, vì vậy Trung tâm VH-ĐA cần tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện NQ.

Tiếp tục tích cực đẩy mạnh việc tham mưu cho cấp ủy, chính quyền về công tác quy hoạch đất, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, hiện đại hóa trang thiết bị của Trung tâm, căn cứ các tiêu chí tại Thông tư, hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về tiêu chí cơ sở vật chất, bộ máy tổ chức, hoạt động đối với TTVH cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Chú trọng xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, tốt đẹp và phong phú. Cùng cố tổ chức bộ máy quản lý của Trung tâm theo hướng tinh giản, gọn nhẹ. Đồng thời, đổi mới công tác hướng dẫn, triển khai tổ chức và chú trọng nâng cao chất lượng các hoạt động tuyên truyền, văn nghệ quần chúng, Liên hoan, Hội thi, Hội diễn, duy trì và phát triển tổ chức CLB, các lớp bồi dưỡng năng khiếu, hoạt động điện ảnh... trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của TW và tại địa phương.

3.3. Đề xuất các nhóm giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động văn hóa của Trung tâm Văn hóa – Điện ảnh thành phố Đà Nẵng

3.3.1. Nhóm giải pháp về nhận thức

Trong thời gian tới, TT cần đẩy mạnh việc thực hiện hiệu quả các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và nhà nước, các chương trình hành động của Thành ủy Đà Nẵng, bằng cách quan tâm, xây dựng tổ chức Đảng tại đơn vị vững mạnh. Tích cực triển khai thực hiện nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của chính phủ về việc “*Quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong công tác tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập*” và Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về “*Cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập*”.

3.3.2. Nhóm giải pháp đối với chủ thể quản lý

Một trong những nhiệm vụ quan trọng được Đảng ta đề ra về phát triển văn hóa, con người Việt Nam tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII đó là: “*Đào tạo và phát triển đội ngũ cán bộ, lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, tham mưu trong lĩnh vực văn hóa, văn nghệ nhất là cán bộ chủ chốt thực sự am hiểu văn hóa, có phẩm chất, bản lĩnh, năng lực chuyên môn, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ*” [14]. Xây dựng “*Đề án quy hoạch cán bộ nguồn cho sự phát triển Trung tâm VH-ĐA thành phố Đà Nẵng*” với quy mô hợp lý, được cơ cấu đồng bộ về trình độ đào tạo, học hàm, học vị, chuyên ngành, chuyên môn, thâm niên công tác và cả về độ tuổi, giới tính để đảm bảo phát huy tính kế thừa và tạo động lực gắn bó, sáng tạo, cống hiến vì sự phát triển bền vững của Trung tâm

3.3.3. Nhóm giải pháp về tổ chức các hoạt động quản lý

Để tổ chức hiệu quả các hoạt động quản lý thì cần phải tiếp tục phát huy hoạt động tuyên truyền; Nâng cao chất lượng hoạt động văn nghệ quần

chúng; Đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động câu lạc bộ; Tăng cường đầu tư hoạt động điện ảnh...

Tiểu kết

Thời gian qua, Đảng và Nhà nước ta đã đề ra những quan điểm, định hướng và ban hành nhiều chủ trương và chính sách nhằm xây dựng, củng cố và hoàn thiện hệ thống thiết chế TTVH cơ sở trên toàn quốc. Qua đó, nhằm góp phần quản lý hiệu quả các hoạt động VH của TTVH. Dựa trên kết quả nghiên cứu về thực trạng ở chương 2 của Trung tâm VH-ĐA thành phố Đà Nẵng hiện nay và các giải pháp được tác giả đề cập ở chương 3 đều rất đáng được quan tâm, chú trọng và mang tính ứng dụng cao.

KẾT LUẬN

Để quản lý tốt hoạt động của TTVH-ĐA thành phố Đà Nẵng thì việc đầu tiên mỗi cán bộ, viên chức của Trung tâm phải hiểu rõ, hiểu đúng cơ sở lý luận liên quan đến tổ chức và quản lý thiết chế văn hóa. Đó là những khái niệm cơ bản về thiết chế, chức năng và vai trò của thiết chế... làm cơ sở cho nhận thức để nâng cao chất lượng tổ chức, quản lý hoạt động ở TTVH-ĐA thành phố Đà Nẵng. Đồng thời, góp phần thực hiện thành công các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương, hướng đến xây dựng các sản phẩm văn hóa lành mạnh để phục vụ đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân trên toàn địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Sau gần một năm triển khai nghiên cứu, tác giả luận văn đã thực hiện được các mục tiêu nghiên cứu đặt ra, thông qua việc làm sáng tỏ một số vấn đề lý luận về quản lý hoạt động văn hóa và thực tiễn quản lý hoạt động văn hóa của TTVH-ĐA thành phố Đà Nẵng. Từ đó, xác định sự nghiệp phát triển văn hóa, xây dựng con người là công cuộc khó khăn, lâu dài, đòi hỏi sự kiên trì, chung tay góp sức của cả hệ thống chính trị, của mỗi gia đình, cộng đồng và toàn xã hội. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, sự ủng hộ của nhân dân trên toàn địa bàn thành phố Đà Nẵng cùng quyết tâm phấn

đầu hoàn thành các nhiệm vụ chính trị được giao xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.